

Số: /KH-UBND

Quý Lộc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai TKCN-CH và Phòng thủ dân sự năm 2026

Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 09/5/2026 của UBND xã Quý Lộc về việc Ban hành Phương án phòng, chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự xã Quý Lộc năm 2026; Ủy ban nhân dân xã Quý Lộc ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2026, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả và khắc phục khẩn trương hậu quả do thiên tai gây ra; bảo vệ tính mạng, sức khỏe của Nhân dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại về tài sản của Nhà nước và Nhân dân, cơ sở hạ tầng, sản xuất nông nghiệp, môi trường và các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Nâng cao năng lực chỉ huy, điều hành của chính quyền; phát huy vai trò của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, các phòng, đơn vị, các thôn, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp và Nhân dân trong công tác phòng, chống thiên tai.

Chủ động chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị và hậu cần theo phương châm “bốn tại chỗ”; sẵn sàng xử lý kịp thời các tình huống thiên tai ngay từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ, hạn chế tình trạng thiệt hại gia tăng do chậm phát hiện, chậm cảnh báo hoặc chậm tổ chức ứng phó.

Lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống thiên tai với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới, quản lý đê điều, thủy lợi, giao thông, điện và các công trình hạ tầng trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Công tác phòng, chống thiên tai phải được tổ chức chủ động, thường xuyên, liên tục trong cả năm; lấy phòng ngừa là chính, bảo đảm an toàn tính mạng của Nhân dân là mục tiêu cao nhất.

Phân công rõ người, rõ việc, rõ địa bàn, rõ trách nhiệm và rõ phương thức phối hợp; bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Chủ tịch UBND xã và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã.

Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo; truyền đạt kịp thời đến các thôn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân, đặc biệt là

các hộ dân tại khu vực ven sông, ngoài đê, thấp trũng, nhà ở thiếu kiên cố và khu vực có nguy cơ bị chia cắt.

Rà soát cụ thể các khu vực trọng điểm, công trình xung yếu, hộ dân có nguy cơ bị ảnh hưởng; chuẩn bị phương án sơ tán, cứu hộ, cứu nạn, bảo vệ sản xuất, bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc và khắc phục hậu quả phù hợp với từng loại hình thiên tai.

Bảo đảm an toàn cho lực lượng tham gia phòng, chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn; không huy động lực lượng, phương tiện vào khu vực nguy hiểm khi chưa đánh giá đầy đủ điều kiện an toàn và chưa có chỉ huy thống nhất.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ NHẬN ĐỊNH NGUY CƠ THIÊN TAI

1. Đặc điểm địa bàn

Xã Quý Lộc là đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc tỉnh Thanh Hóa, được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Yên Thọ, thị trấn Yên Lâm và thị trấn Quý Lộc trước đây; chính thức hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ ngày 01/7/2025.

Xã nằm ở khu vực phía Bắc tỉnh Thanh Hóa, thuộc hữu ngạn sông Mã; phía Đông giáp các xã Vĩnh Lộc, Tây Đô, ranh giới tự nhiên chủ yếu là sông Mã; phía Bắc giáp xã Tây Đô qua sông Mã và xã Cẩm Vân; phía Tây giáp các xã Ngọc Liên, Yên Phú; phía Nam giáp các xã Yên Phú, Yên Trường. Vị trí địa lý của xã vừa có khu vực ven sông, bãi sông, vùng sản xuất nông nghiệp, vừa có khu vực đồi núi, khai thác khoáng sản và các khu dân cư tập trung.

Tổng diện tích tự nhiên của xã khoảng **38,01 km²**, tương đương khoảng **3.801 ha**; dân số khoảng **28.355 người**, gồm **12 thôn**, có 07 dân tộc cùng sinh sống. Mật độ dân cư tương đối cao, dân cư phân bố trên địa bàn rộng, có sự đan xen giữa khu vực dân cư tập trung, vùng sản xuất nông nghiệp, khu vực ven sông, ngoài đê và khu vực đồi núi.

Địa hình của xã không đồng nhất, có sự chuyển tiếp từ khu vực đồi núi, mỏ khoáng sản, taluy và các hồ, đập nhỏ thuộc khu vực Yên Lâm cũ đến vùng đồng bằng, vùng trũng, khu sản xuất nông nghiệp và khu dân cư ven sông Mã thuộc khu vực Quý Lộc, Yên Thọ cũ. Một số khu vực có độ dốc tương đối lớn, có nguy cơ xảy ra sạt lở đất, đá, bùn tràn khi có mưa lớn kéo dài; trong khi các khu vực thấp trũng, đồng ruộng, khu dân cư ven sông và ngoài đê có nguy cơ bị ngập úng, lũ, nước dâng hoặc chia cắt cục bộ.

Trên địa bàn có tuyến đê hữu sông Mã, các cống qua đê, kè, trạm bơm, kênh mương tưới tiêu, hồ, đập, ngầm, tràn và nhiều công trình thủy lợi phục vụ sản xuất. Đây là hệ thống công trình có vai trò quan trọng trong bảo vệ khu dân cư, sản xuất nông nghiệp và tiêu thoát nước, nhưng đồng thời cũng là những vị trí phải thường xuyên kiểm tra, tuần tra, canh gác trong mùa mưa, lũ, nhất là khi

xuất hiện tình trạng sạt trượt mái đê, thâm lậu, rò rỉ, tắc nghẽn dòng chảy hoặc sự cố công trình.

Sông Mã chảy dọc một phần địa giới của xã, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế, nhưng cũng làm phát sinh nguy cơ lũ, sạt lở bờ sông, ngập bãi sông và ảnh hưởng trực tiếp đến các hộ dân thuộc Đan Nê, Tu Mục, Tân Lộc, trang trại, cơ sở sản xuất ở khu vực ven sông, ngoài đê. Khu dân cư thôn 4, khu trang trại tập trung ngoài đê và các khu vực sản xuất ven sông, Đập tràn Cao Khánh, các ngầm, tràn, cầu, cống và các tuyến đường thấp là những vị trí có thể bị ngập sâu, nước chảy xiết, gây chia cắt giao thông và mất an toàn cho người, phương tiện là những địa bàn cần được theo dõi chặt chẽ khi mực nước sông Mã dâng cao.

Xã có diện tích sản xuất nông nghiệp tương đối lớn, gồm đất trồng lúa, hoa màu, cây lâu năm, khu chăn nuôi, trang trại và ao nuôi trồng thủy sản. Hoạt động sản xuất nông nghiệp phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết, nguồn nước tưới, khả năng tiêu úng và hoạt động của hệ thống công trình thủy lợi; có nguy cơ chịu thiệt hại do bão, mưa lớn, lũ, ngập úng, hạn hán, nắng nóng, rét đậm, rét hại và dịch bệnh phát sinh sau thiên tai.

Trên địa bàn xã có các khu vực khai thác, chế biến khoáng sản, bãi thải, tầng khai thác, taluy, hồ lắng, đường vận chuyển và các công trình phụ trợ. Trong điều kiện mưa lớn kéo dài, các khu vực này có nguy cơ sạt lở đất, đá, trôi bùn thải, tắc nghẽn dòng chảy, ảnh hưởng đến giao thông, sản xuất và khu dân cư lân cận. Vì vậy, các doanh nghiệp khai thác khoáng sản phải được yêu cầu thường xuyên kiểm tra hiện trạng, hệ thống thoát nước, mái dốc, bãi thải và chủ động dừng hoạt động tại các vị trí không bảo đảm an toàn.

Với đặc điểm địa bàn rộng, dân số đông, địa hình đa dạng, vừa có sông, đê, vùng thấp trũng, khu vực ngoài đê, vừa có đồi núi, mỏ khoáng sản và nhiều công trình hạ tầng, xã Quý Lộc có nguy cơ chịu tác động của nhiều loại hình thiên tai. Công tác phòng, chống thiên tai vì vậy phải được triển khai theo từng khu vực, từng loại hình rủi ro; trong đó tập trung vào bảo đảm an toàn tính mạng Nhân dân, bảo vệ đê điều, công trình thủy lợi, khu dân cư ven sông, ngoài đê, khu vực thấp trũng, các ngầm, tràn, khu vực khai thác khoáng sản và các công trình đang thi công.

2. Các loại hình thiên tai có khả năng xảy ra

Trong năm 2026, trên địa bàn xã có khả năng chịu ảnh hưởng của các loại hình thiên tai chủ yếu sau:

- Bão, áp thấp nhiệt đới, gió mạnh, dông, lốc, sét và mưa đá;
- Mưa lớn, lũ trên sông, ngập úng tại khu dân cư và vùng sản xuất;
- Sạt lở bờ sông, bờ kênh, mái đê, taluy đường, khu vực khai thác khoáng sản và công trình đang thi công;

- Sự cố đê điều, công qua đê, hồ, đập, trạm bơm, ngầm, tràn và công trình thủy lợi;
- Nắng nóng, hạn hán, thiếu nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt;
- Rét đậm, rét hại ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân, cây trồng, vật nuôi;
- Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm và sự cố, thiên tai khác có thể phát sinh.

3. Các khu vực cần tập trung theo dõi

- Khu dân cư thôn 4, khu trang trại tập trung ngoài đê và các hộ dân, cơ sở sản xuất tại khu vực ven sông, ngoài đê;
- Các khu vực thấp trũng thuộc Đan Nê, Tu Mục, Tân Lộc và các điểm dân cư thường xuyên có nguy cơ ngập cục bộ;
- Tuyến đê hữu sông Mã, các công qua đê, kè, trạm bơm, kênh tiêu, công trình thủy lợi và các vị trí có nguy cơ thấm lậu, sạt trượt, tắc nghẽn dòng chảy;
- Đập tràn Cao Khánh khu vực Yên Lâm cũ, các ngầm, tràn, tuyến đường thấp, cầu, cống và vị trí có nguy cơ nước chảy xiết hoặc bị chia cắt;
- Các mỏ khai thác khoáng sản, bãi thải, taluy, hồ lắng, kho vật liệu nổ công nghiệp, đường vận chuyển và khu vực hạ du;
- Các công trình đang thi công, nhà ở thiếu kiên cố, nhà xuống cấp, trường học, trạm y tế, chợ, trụ sở và công trình công cộng;
- Các khu vực có đường dây điện, cột điện, cây xanh, biển quảng cáo, mái tôn và vật kiến trúc có nguy cơ gãy, đổ khi xảy ra gió mạnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Kiện toàn công tác chỉ huy, điều hành

UBND xã đã ban hành Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Quý Lộc.

Xây dựng lịch trực chỉ huy, trực ban, trực lực lượng khi có thiên tai; công khai số điện thoại trực ban và đầu mối tiếp nhận thông tin tại UBND xã.

Rà soát, cập nhật phương án ứng phó với từng loại hình thiên tai; phương án sơ tán dân; phương án bảo vệ đê điều, thủy lợi; phương án cứu hộ, cứu nạn; phương án bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc và hậu cần.

Kịp thời tổ chức họp, kiểm tra thực địa, thành lập các tổ công tác và ban hành văn bản chỉ đạo khi có bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai có khả năng ảnh hưởng đến địa bàn.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức

Tăng cường tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai, đê điều, thủy lợi, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Phổ biến kiến thức, kỹ năng nhận biết và phòng tránh bão, mưa lớn, lũ, ngập úng, đông, lở, sét, nắng nóng, hạn hán, rét đậm, rét hại và các sự cố thường gặp.

Hướng dẫn người dân chủ động chằng chống nhà cửa, cắt tỉa cây, bảo vệ tài sản, dự trữ lương thực, nước uống, thuốc thiết yếu; không đi qua khu vực ngập sâu, nước chảy xiết, ngầm, tràn khi không bảo đảm an toàn.

Tuyên truyền đến từng hộ dân, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp; chú trọng người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật, hộ neo đơn, hộ ở khu vực ven sông, ngoài đê và khu vực có nguy cơ bị chia cắt.

Duy trì hoạt động của hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, các nhóm thông tin cộng đồng và hình thức thông tin phù hợp khác; bảo đảm thông tin cảnh báo đến được người dân nhanh nhất.

3. Rà soát khu dân cư và phương án sơ tán

Tổ chức kiểm tra, lập danh sách các hộ dân ở khu vực ven sông, ngoài đê, thấp trũng, nhà ở thiếu kiên cố, nhà xuống cấp và khu vực có nguy cơ ngập sâu, sạt lở hoặc bị cô lập.

Thống kê cụ thể số hộ, số người, trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ mang thai, người khuyết tật, người bệnh, hộ neo đơn và các đối tượng cần ưu tiên hỗ trợ.

Xác định địa điểm sơ tán theo từng khu vực; dự kiến sử dụng trường học, nhà văn hóa, trụ sở và các công trình kiên cố, an toàn làm nơi sơ tán.

Phân công lực lượng hỗ trợ di chuyển người và tài sản; chuẩn bị phương tiện vận chuyển, lương thực, nước uống, thuốc, chăn màn, điện chiếu sáng, khu vệ sinh và các điều kiện sinh hoạt thiết yếu.

Khi có lệnh sơ tán, tổ chức di dời kiên quyết, kịp thời; không để người dân ở lại trên thuyền, lồng bè, khu sản xuất ngoài đê, khu vực khai thác khoáng sản hoặc công trình có nguy cơ mất an toàn.

4. Bảo đảm an toàn đê điều và công trình thủy lợi

UBND xã đã ban hành Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự trọng điểm đê điều đoạn Km1+000 – Km1+200 tuyến đê Hữu sông Mã xã Quý Lộc.

Tổ chức kiểm tra toàn tuyến đê hữu sông Mã qua địa bàn xã; rà soát các cống qua đê, kè, mái đê, chân đê, khu vực bãi sông, các vị trí từng xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu thấm lậu, sạt trượt.

Phát quang mái đê, hành lang bảo vệ đê; giải tỏa vật cản, vi phạm ảnh hưởng đến việc tuần tra, canh gác, thoát lũ và xử lý sự cố.

Kiểm tra các hồ, đập, trạm bơm, cống, kênh mương, ngầm, tràn; tổ chức khơi thông dòng chảy, cửa thu, mương tiêu và các điểm thường xuyên bị tắc nghẽn.

Bổ trí lực lượng tuần tra, canh gác tại các vị trí trọng điểm khi có lũ; chuẩn bị bao tải, cát, cọc tre, dây thép, rọ đá, bạt và phương tiện cơ giới để xử lý sự cố ngay từ giờ đầu.

Phối hợp với đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi vận hành tiêu nước đê, tiêu úng, điều tiết nước hợp lý; không để xảy ra tình trạng vận hành công trình thiếu thống nhất hoặc làm gia tăng ngập úng.

5. Bảo vệ sản xuất nông nghiệp

Rà soát diện tích lúa, hoa màu, cây trồng, ao nuôi, trang trại, gia trại và khu chăn nuôi có nguy cơ bị ảnh hưởng.

Hướng dẫn người dân điều chỉnh lịch thời vụ, cơ cấu giống phù hợp; tổ chức thu hoạch sớm đối với cây trồng đã đến kỳ khi có nguy cơ xảy ra bão, mưa lớn, ngập úng.

Chủ động tiêu nước đê, khơi thông kênh mương; gia cố bờ vùng, bờ thửa, bờ ao và khu vực nuôi trồng thủy sản.

Di chuyển vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, máy móc và vật tư nông nghiệp đến nơi cao, an toàn; che chắn, gia cố chuồng trại.

Trong thời kỳ nắng nóng, hạn hán, chủ động cân đối nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm; ưu tiên nước sinh hoạt và nước uống cho vật nuôi; tổ chức tưới luân phiên, tưới tiết kiệm.

Chuẩn bị vật tư, hóa chất, phương tiện xử lý môi trường; thu gom, xử lý xác động vật, tiêu độc khử trùng và phòng, chống dịch bệnh sau thiên tai.

6. Bảo đảm an toàn nhà ở và công trình xây dựng

Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ dân kiểm tra, sửa chữa, chằng chống mái nhà, mái tôn, cửa, tường rào và các bộ phận có nguy cơ bị gió cuốn, đổ sập.

Kiểm tra, gia cố trường học, trạm y tế, chợ, trụ sở, nhà văn hóa, công trình thể thao, kho tàng, biển hiệu, mái che, cây xanh và các công trình công cộng.

Yêu cầu chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng lập và thực hiện phương án bảo đảm an toàn công trình; gia cố giàn giáo, cần cẩu, máy móc, vật liệu, hố móng, taluy và hệ thống thoát nước.

Tạm dừng thi công tại các vị trí không bảo đảm an toàn khi có bão, mưa lớn, gió mạnh, sạt lở hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Kiểm tra các công trình đã xuống cấp, nhà ở thiếu kiên cố; có biện pháp cảnh báo, hạn chế người tiếp cận hoặc tổ chức sơ tán khi xuất hiện nguy cơ mất an toàn.

7. Bảo đảm giao thông

Rà soát các tuyến đường, cầu, cống, ngầm, tràn, vị trí thấp trũng, khu vực thường xuyên bị ngập và các điểm có nguy cơ sạt lở.

Chuẩn bị biển cảnh báo, rào chắn, đèn tín hiệu và lực lượng canh gác; kiên quyết không cho người và phương tiện đi qua khu vực không bảo đảm an toàn.

Đặc biệt kiểm soát khu vực đập tràn Cao Khánh và các tuyến đường thường xuyên bị ngập; thực hiện đóng đường, phân luồng giao thông khi mực nước hoặc dòng chảy vượt ngưỡng an toàn.

Chuẩn bị máy đào, máy cưa, phương tiện vận chuyển và vật liệu để xử lý cây đổ, đất đá sạt trượt, hư hỏng mặt đường; ưu tiên bảo đảm thông suốt các tuyến phục vụ cứu hộ, cứu nạn.

8. Bảo đảm an toàn điện, thông tin liên lạc

Phối hợp với đơn vị điện lực, Hợp tác xã dịch vụ Điện Quý Lộc và các doanh nghiệp viễn thông kiểm tra đường dây, trạm biến áp, cột điện, thiết bị điện và công trình thông tin.

Cắt tĩa cây có nguy cơ đổ vào đường dây; xử lý các vị trí dây điện võng, cột điện nghiêng, thiết bị có nguy cơ chập, cháy hoặc mất an toàn.

Chuẩn bị lực lượng, vật tư, máy phát điện và thiết bị thông tin dự phòng; ưu tiên cấp điện, thông tin cho trụ sở chỉ huy, trạm y tế, điểm sơ tán và các công trình trọng yếu.

Khi xảy ra ngập úng hoặc sự cố, kịp thời cô lập khu vực mất an toàn điện; cảnh báo người dân không tự ý sửa chữa, đóng điện hoặc tiếp cận dây điện bị đứt, cột điện bị đổ.

9. Bảo đảm an toàn tại khu vực khai thác khoáng sản

Yêu cầu các doanh nghiệp khai thác khoáng sản kiểm tra tầng khai thác, bờ moong, taluy, bãi thải, hồ lắng, hệ thống thoát nước, đường vận chuyển, nhà điều hành và kho vật liệu nổ công nghiệp.

Có biện pháp gia cố mái dốc, khơi thông thoát nước, hạ thấp mực nước tại vị trí cần thiết; dừng hoạt động khi có nguy cơ sạt lở, ngập sâu hoặc mất an toàn.

Bố trí người trực, theo dõi thường xuyên; kiểm soát người, phương tiện ra vào khu vực nguy hiểm; chuẩn bị phương án cứu hộ và thông báo kịp thời cho UBND xã khi có dấu hiệu bất thường.

Các doanh nghiệp chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho người lao động, công trình, máy móc và khu vực dân cư lân cận; không để đất, đá, bùn thải gây tắc nghẽn dòng chảy hoặc ảnh hưởng đến giao thông.

10. Phòng, chống nắng nóng, hạn hán và cháy

Theo dõi tình hình nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất; rà soát các khu vực có khả năng thiếu nước để chủ động phương án điều tiết, cấp nước.

Tuyên truyền sử dụng điện, nước tiết kiệm; hướng dẫn người dân bảo vệ sức khỏe trong điều kiện nắng nóng, hạn chế làm việc ngoài trời vào thời gian nhiệt độ cao.

Tăng cường kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy tại khu dân cư, chợ, cơ sở sản xuất, kho tàng, khu vực có vật liệu dễ cháy và khu vực thảm thực vật khô.

Chuẩn bị phương tiện chữa cháy ban đầu, nguồn nước, máy bơm, dụng cụ phát dọn; kịp thời xử lý khi phát sinh cháy, không để cháy lan trên diện rộng.

11. Phòng, chống rét đậm, rét hại

Theo dõi chặt chẽ các bản tin cảnh báo rét đậm, rét hại; thông tin kịp thời để người dân chủ động bảo vệ sức khỏe, cây trồng và vật nuôi.

Hướng dẫn che chắn chuồng trại, dự trữ thức ăn, nước uống, giữ ấm cho gia súc, gia cầm; không chăn thả gia súc khi nhiệt độ xuống thấp hoặc thời tiết không bảo đảm.

Quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, trẻ em, người bệnh, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; kiểm tra điều kiện giữ ấm tại trường học và các cơ sở chăm sóc sức khỏe.

12. Công tác tìm kiếm cứu nạn và cứu hộ

UBND xã đã ban hành Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 09/5/2026 về việc Thành lập đội Xung kích, dự bị; đội Tuần tra canh gác đê; đội An ninh; đội Hỏa tốc; đội Vận tải; đội Tái thương PCTT, TKCN-CH và phòng thủ dân sự năm 2026.

Duy trì lực lượng Công an, Quân sự, dân quân tự vệ, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, đoàn viên, hội viên và lực lượng xung kích tại thôn ở trạng thái sẵn sàng.

Tổ chức các tổ cơ động theo địa bàn; xác định người chỉ huy, phương thức liên lạc, tuyến tiếp cận và vị trí tập kết khi xảy ra sự cố.

Chuẩn bị xuống, áo phao, phao tròn, dây cứu sinh, cáng, đèn chiếu sáng, dụng cụ phá dỡ, máy cưa, máy phát điện và phương tiện vận chuyển.

Việc cứu hộ, cứu nạn phải được tổ chức thống nhất, bảo đảm an toàn; trường hợp vượt quá khả năng xử lý của xã phải báo cáo ngay cơ quan cấp trên để đề nghị hỗ trợ.

13. Khắc phục hậu quả thiên tai

Ngay sau khi thiên tai xảy ra, tổ chức tìm kiếm người mất tích, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ nơi ở, lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm cho người dân bị ảnh hưởng.

Kiểm tra, thống kê, xác minh thiệt hại về người, nhà ở, tài sản, sản xuất, công trình hạ tầng và môi trường; bảo đảm số liệu chính xác, không trùng lặp, không bỏ sót.

Tổ chức vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, xác động vật; khử trùng nguồn nước, phòng, chống dịch bệnh và khôi phục hoạt động của trường học, trạm y tế, chợ và công trình công cộng.

Khẩn trương xử lý tạm thời các sự cố đê điều, thủy lợi, giao thông, điện, nước và thông tin liên lạc; ưu tiên khôi phục các công trình thiết yếu.

Rà soát đối tượng, hồ sơ, mức độ thiệt hại để đề xuất hỗ trợ khôi phục sản xuất nông nghiệp và đời sống Nhân dân theo quy định.

IV. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ VỚI MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHỦ YẾU

1. Khi xảy ra bão, áp thấp nhiệt đới, dông, lốc, sét

Theo dõi sát diễn biến, tổ chức trực 24/24 giờ; tăng thời lượng phát thanh và thông báo đến các thôn, cơ quan, đơn vị.

Kiểm tra, chằng chống nhà cửa, công trình công cộng; cắt tia cây xanh; gia cố mái tôn, biển hiệu, giàn giáo và vật kiến trúc có nguy cơ gãy, đổ.

Rà soát hộ dân tại nhà ở thiếu kiên cố, khu vực ven sông, ngoài đê; sẵn sàng tổ chức sơ tán.

Tạm dừng các hoạt động ngoài trời, khai thác khoáng sản, thi công xây dựng hoặc hoạt động tại khu vực không bảo đảm an toàn.

Bố trí lực lượng, phương tiện xử lý cây đổ, mái nhà bị tốc, sự cố điện và các tình huống cứu hộ, cứu nạn.

2. Khi xảy ra mưa lớn, lũ, ngập úng

Tổ chức tiêu nước đê; vận hành trạm bơm, cống tiêu; khơi thông cửa thu, mương, kênh và các điểm tắc nghẽn.

Kiểm tra, tuần tra tuyến đê, cống qua đê, hồ, đập, ngầm, tràn; bố trí lực lượng canh gác tại vị trí trọng điểm.

Rào chắn, đóng đường tại khu vực ngập sâu, nước chảy xiết; tổ chức phân luồng và hướng dẫn tuyến thay thế.

Sơ tán người dân tại khu vực có nguy cơ ngập sâu, bị cô lập hoặc sạt lở; ưu tiên đối tượng yếu thế.

Bảo vệ vùng sản xuất, trang trại, ao nuôi; di chuyển vật nuôi, máy móc, hóa chất và vật tư đến nơi an toàn.

3. Khi xảy ra sự cố đê điều, thủy lợi

Báo cáo ngay Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã; huy động lực lượng, phương tiện, vật tư xử lý ban đầu.

Khoanh vùng, cảnh giới khu vực sự cố; không để người không có nhiệm vụ tiếp cận.

Tổ chức xử lý theo phương án đã xây dựng; sử dụng bao tải, cát, cọc tre, dây thép, rọ đá, bạt và phương tiện cơ giới phù hợp.

Chuẩn bị sơ tán dân khu vực hạ du hoặc khu vực bị đe dọa; đồng thời đề nghị cấp trên hỗ trợ khi sự cố vượt khả năng xử lý.

4. Khi xảy ra sạt lở

Dừng ngay hoạt động tại khu vực có nguy cơ; di chuyển người, phương tiện và tài sản ra khỏi phạm vi nguy hiểm.

Tổ chức rào chắn, cấm biển cảnh báo, phân luồng giao thông; bố trí người theo dõi diễn biến.

Không tự ý đào, xúc, hạ tải mái dốc khi chưa có đánh giá kỹ thuật; trường hợp cần thiết đề nghị cơ quan chuyên môn kiểm tra, hướng dẫn xử lý.

5. Khi xảy ra nắng nóng, hạn hán, thiếu nước

Thông kê nguồn nước, nhu cầu sử dụng; xây dựng lịch điều tiết, cấp nước phù hợp.

Ưu tiên cấp nước cho sinh hoạt, y tế, trường học và vật nuôi; sử dụng nước tưới tiết kiệm, luân phiên.

Tăng cường phòng, chống cháy; hạn chế đốt rác, thực bì, phụ phẩm nông nghiệp trong thời kỳ nguy cơ cháy cao.

V. LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN VÀ HẬU CẦN THEO PHƯƠNG CHÂM “BÓN TẠI CHỖ”

1. Chỉ huy tại chỗ

Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã trực tiếp chỉ huy chung.

Phó Chủ tịch UBND xã, Phó Trưởng ban Thường trực trực tiếp điều hành, kiểm tra và điều phối lực lượng theo từng tình huống.

Tại các thôn, Trưởng thôn là người chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND xã.

2. Lực lượng tại chỗ

Lực lượng trực thường xuyên dự kiến 60 người, gồm thành viên Ban Chỉ huy, cán bộ, công chức, lực lượng Công an, Quân sự và lực lượng liên quan.

Lực lượng cơ động dự kiến 120 người, sẵn sàng tham gia sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn, bảo vệ công trình và khắc phục hậu quả.

Lực lượng tại các thôn dự kiến huy động đến 500 người, gồm lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân quân, đoàn viên, hội viên và Nhân dân có sức khỏe, kỹ năng phù hợp.

Các đơn vị, các thôn phải rà soát quân số thực tế, lập danh sách, số điện thoại liên hệ và phân công nhiệm vụ; không bố trí người không đủ sức khỏe làm nhiệm vụ tại khu vực nguy hiểm.

3. Phương tiện, trang thiết bị tại chỗ

Phương tiện dự kiến huy động gồm 05 xe tải, 10 xe ô tô con, 02 xuồng cứu hộ, 03 máy đào; đồng thời huy động máy kéo, máy bơm, máy phát điện, xe vận chuyển và phương tiện của tổ chức, cá nhân khi cần thiết.

Trang thiết bị gồm áo phao, phao tròn, dây cứu sinh, nhà bạt, đèn pin, đèn ắc quy, máy phát điện, máy cưa, máy bơm, cẩu cứu thương, thang, xà beng, búa, câu liêm, cuốc, xẻng, dao phát, mũ bảo hộ, ủng, găng tay và các dụng cụ cần thiết khác.

Phòng Kinh tế xã chủ trì rà soát số lượng thực tế, tình trạng kỹ thuật, địa điểm tập kết, chủ phương tiện, người vận hành và thời gian có thể huy động.

4. Vật tư và hậu cần tại chỗ

Chuẩn bị cát, bao tải, cọc tre, dây thép, dây thừng, rọ sắt, bạt che, vật liệu gia cố và các vật tư xử lý sự cố.

Dự trữ lương thực, nước uống, thuốc, nhiên liệu, chăn màn, quần áo, vật tư y tế và nhu yếu phẩm thiết yếu phục vụ lực lượng làm nhiệm vụ và người dân sơ tán.

Các điểm sơ tán phải được kiểm tra điều kiện an toàn về công trình, điện, nước, vệ sinh, phòng cháy, chữa cháy và an ninh trật tự.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, nguồn dự phòng ngân sách xã, nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai được cấp có thẩm quyền phân bổ, nguồn hỗ trợ của cấp trên và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai và thực hiện đầy đủ hồ sơ, chứng từ theo quy định.

Phòng Kinh tế xã chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã rà soát nhu cầu kinh phí, vật tư, phương tiện; tham mưu UBND xã bố trí kinh phí và đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ đối với nội dung vượt khả năng cân đối của ngân sách xã.

VII. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Chủ tịch UBND xã - Trưởng Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã

Chỉ huy chung công tác phòng, chống thiên tai; quyết định các biện pháp cấp bách, huy động lực lượng, phương tiện, vật tư và tổ chức sơ tán dân theo thẩm quyền.

Trực tiếp chỉ đạo xử lý tình huống nghiêm trọng, phức tạp; báo cáo và đề nghị cấp trên hỗ trợ khi vượt quá khả năng của xã.

2. Phó Chủ tịch UBND xã - Phó Trưởng ban Thường trực

Trực tiếp điều hành công tác phòng, chống thiên tai; kiểm tra, đôn đốc các phòng, đơn vị và các thôn.

Tổ chức các đoàn, tổ công tác kiểm tra địa bàn trọng điểm; tham mưu điều phối lực lượng, phương tiện và vật tư giữa các khu vực.

3. Phòng Kinh tế xã

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã về công tác phòng, chống thiên tai.

Theo dõi tình hình khí tượng, thủy văn; tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, lịch trực, phương án ứng phó và chế độ báo cáo.

Chủ trì rà soát đề điều, thủy lợi, nông nghiệp, khu vực ngập úng, công trình xây dựng, khai thác khoáng sản, giao thông, điện và hạ tầng kỹ thuật.

Tổng hợp lực lượng, phương tiện, vật tư; tham mưu phương án sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn, xử lý sự cố và bảo đảm kinh phí.

Chủ trì phối hợp tổ chức các tổ kiểm tra đối với các khu vực: thôn 4 và khu trang trại ngoài đê; tuyến đê hữu sông Mã; khu vực thấp trũng Đa Nê - Tu

Mục - Tân Lộc; đập tràn Cao Khánh và khu vực Yên Lâm cũ; khu vực khai thác khoáng sản, công trình đang thi công và các vị trí trọng yếu khác.

Tổng hợp, báo cáo tình hình, thiệt hại; phối hợp kiểm tra, xác minh và đề xuất biện pháp khắc phục hậu quả.

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã

Xây dựng phương án huy động, tổ chức và chỉ huy lực lượng dân quân tự vệ.

Phối hợp với Công an xã thực hiện sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn, vận chuyển vật tư, bảo vệ công trình và khắc phục hậu quả.

Duy trì lực lượng trực, sẵn sàng cơ động theo lệnh.

5. Công an xã

Bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn giao thông trước, trong và sau thiên tai.

Tổ chức tuần tra, canh giới, rào chắn, phân luồng tại khu vực ngập sâu, ngâm, tràn, sạt lở và khu vực nguy hiểm.

Phối hợp vận động, hỗ trợ sơ tán dân; bảo vệ tài sản tại khu vực sơ tán và địa bàn bị ảnh hưởng.

6. Văn phòng HĐND và UBND xã

Tham mưu lịch trực của lãnh đạo, cán bộ, công chức; bảo đảm điều kiện hoạt động của trụ sở chỉ huy.

Chuẩn bị phương tiện phục vụ kiểm tra, thông tin liên lạc, điện dự phòng, phòng trực và hậu cần.

Tiếp nhận, chuyển xử lý kịp thời các thông tin, văn bản chỉ đạo và báo cáo liên quan.

7. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp với từng loại hình thiên tai, từng thời điểm và từng nhóm đối tượng trên địa bàn.

Chủ trì rà soát người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ neo đơn và các đối tượng yếu thế có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi thiên tai; tham mưu phương án hỗ trợ, cứu trợ, bảo đảm an sinh xã hội và ổn định đời sống Nhân dân.

Chỉ đạo các trường học, Trạm Y tế xã, các thôn và đơn vị liên quan rà soát điều kiện phục vụ tại các địa điểm dự kiến sơ tán; chú trọng việc bố trí nơi ở phù hợp cho trẻ em, người cao tuổi, người bệnh, người khuyết tật và các đối tượng cần chăm sóc đặc biệt.

Tham mưu tổ chức tiếp nhận, quản lý, phân bổ hàng cứu trợ, nguồn hỗ trợ đối với người dân bị thiệt hại theo đúng đối tượng, công khai, minh bạch và đúng quy định.

Theo dõi, tổng hợp tình hình thiệt hại thuộc các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, lao động, người có công và an sinh xã hội; phối hợp đề xuất biện pháp sửa chữa, khôi phục hoạt động của các thiết chế văn hóa, cơ sở giáo dục và các công trình thuộc lĩnh vực phụ trách sau thiên tai.

8. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

Trực tiếp quản lý, vận hành và duy trì hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở; kiểm tra các cụm loa, đường truyền, thiết bị phát sóng, nguồn điện và thiết bị dự phòng, bảo đảm truyền tải kịp thời, liên tục các bản tin dự báo, cảnh báo và chỉ đạo về phòng, chống thiên tai.

Thực hiện tăng thời lượng, tần suất phát thanh khi có thiên tai; tổ chức phát tin lưu động tại các khu vực xa trung tâm, khu vực có nguy cơ ngập, sạt lở, bị chia cắt hoặc nơi hệ thống loa truyền thanh không bảo đảm hoạt động.

Bố trí lực lượng, phương tiện thực hiện cắt tỉa, thu dọn cây xanh có nguy cơ gãy, đổ tại các tuyến đường, khu vực công cộng và công trình do xã quản lý; phối hợp xử lý cây đổ, cành gãy, vật cản ảnh hưởng đến giao thông và hoạt động cứu hộ, cứu nạn.

Tổ chức thu gom, vận chuyển rác thải; vệ sinh đường giao thông, khu vực công cộng, địa điểm sơ tán; phối hợp khơi thông rãnh thoát nước, cửa thu nước và các điểm thoát nước công cộng có nguy cơ bị tắc nghẽn.

Sau thiên tai, huy động nhân lực, phương tiện thực hiện vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, bùn đất, cây đổ; phối hợp xử lý ô nhiễm, khôi phục cảnh quan và điều kiện sinh hoạt tại khu dân cư, trụ sở, trường học, chợ, nhà văn hóa và các công trình công cộng.

Rà soát, lập danh sách nhân lực, phương tiện, máy móc, dụng cụ thuộc phạm vi quản lý có thể huy động phục vụ phòng, chống thiên tai; bố trí lực lượng trực và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của UBND xã, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã.

9. Trạm Y tế xã

Tổ chức trực cấp cứu; chuẩn bị nhân lực, cơ sở thuốc, vật tư và phương tiện y tế.

Phối hợp sơ cấp cứu, vận chuyển người bị nạn; hướng dẫn xử lý nguồn nước, vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh sau thiên tai.

10. Các trường học

Kiểm tra, gia cố trường lớp, mái che, cây xanh, hệ thống điện và công trình phụ trợ.

Bảo đảm an toàn cho cán bộ, giáo viên, học sinh; thực hiện cho học sinh nghỉ học theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Chuẩn bị địa điểm sơ tán, tập kết lực lượng khi được UBND xã huy động.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai.

Huy động lực lượng hỗ trợ hộ yếu thế, sơ tán dân, cứu trợ và khắc phục hậu quả.

Phối hợp giám sát việc tiếp nhận, quản lý và phân phối các nguồn hỗ trợ bảo đảm công khai, đúng đối tượng.

12. Hợp tác xã dịch vụ Điện Quý Lộc, các đơn vị điện lực và viễn thông

Kiểm tra hệ thống điện, thông tin; bố trí lực lượng trực và chuẩn bị vật tư xử lý sự cố.

Ưu tiên duy trì điện, thông tin cho trụ sở chỉ huy, trạm y tế, điểm sơ tán và các công trình trọng yếu.

Kịp thời cảnh báo và cô lập khu vực mất an toàn điện.

13. Các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp và đơn vị quản lý thủy lợi

Theo dõi đồng ruộng, vận hành tiêu úng, điều tiết nước và khơi thông dòng chảy.

Hướng dẫn bảo vệ cây trồng, vật nuôi, thủy sản; bố trí lực lượng trực tại công trình thủy lợi.

Báo cáo kịp thời các điểm tắc nghẽn, sự cố hoặc nguy cơ mất an toàn.

14. Trưởng các thôn

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch trên địa bàn thôn.

Rà soát hộ dân, đối tượng yếu thế, khu vực nguy hiểm, lực lượng, phương tiện và địa điểm sơ tán tại chỗ.

Tổ chức tuyên truyền, chằng chống nhà cửa, hỗ trợ sơ tán dân, canh gác điểm xung yếu và báo cáo tình hình về UBND xã.

15. Các doanh nghiệp, cơ sở khai thác khoáng sản, chủ đầu tư, nhà thầu và cơ sở sản xuất, kinh doanh

Chủ động xây dựng phương án bảo đảm an toàn người, tài sản, công trình, máy móc, kho tàng và khu vực sản xuất.

Bố trí người trực; tạm dừng hoạt động tại vị trí không bảo đảm an toàn.

Sẵn sàng huy động phương tiện, thiết bị theo yêu cầu của UBND xã trong trường hợp cần thiết.

VIII. CHẾ ĐỘ TRỰC VÀ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Tổ chức trực chỉ huy, trực ban và trực lực lượng 24/24 giờ khi có dự báo thiên tai ảnh hưởng đến địa bàn hoặc theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

Các thôn, cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo nhanh theo yêu cầu của UBND xã; khi xảy ra sự cố, thiệt hại hoặc tình huống vượt khả năng xử lý phải báo cáo ngay, không chờ đến kỳ báo cáo.

Nội dung báo cáo phải nêu rõ diễn biến địa bàn, tình hình dân cư, công trình, sản xuất, giao thông, điện, thông tin liên lạc, lực lượng đã huy động, thiệt hại và kiến nghị hỗ trợ.

Phòng Kinh tế xã là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp, tham mưu báo cáo Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2026 của UBND xã Quý Lộc. Yêu cầu các phòng, đơn vị, các thôn, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả; thường xuyên rà soát lực lượng, phương tiện, vật tư, các khu vực xung yếu và phương án ứng phó, không để bị động, bất ngờ khi có thiên tai xảy ra

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc tình huống vượt quá khả năng xử lý, các đơn vị, các thôn kịp thời báo cáo UBND xã qua Phòng Kinh tế xã để tổng hợp, tham mưu xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ huy PTDS tỉnh Thanh Hóa (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Thành viên Ban Chỉ huy PTDS xã;
- Các phòng, đơn vị, trường học;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Các doanh nghiệp, HTX có liên quan;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hiếu